

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 78/2024/DS-ST
Ngày: 26-6-2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Thế Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Kim Lý.
- Bà Nguyễn Thị Thắm.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 499/2023/TLST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2023 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2024/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 51/2024/QĐST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần N. Trụ sở chính: Số 198, Trần Q, phường L, quận H, thành phố H.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Khánh H, sinh năm 1990 - Trưởng phòng khách hàng thuộc Ngân hàng Thương mại Cổ phần N - Chi nhánh B. Địa chỉ: Lô D1-4-TT, Đường NA3, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường M, thành phố B, tỉnh B; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 11/10/2023), có mặt.

Bị đơn: Ông Huỳnh Hoàng V, sinh năm 1995. Hộ khẩu thường trú: Khu phố 2, phường P, thành phố T, tỉnh P; chỗ ở: Số nhà 10D, Tổ 14, Khu phố 3, phường M, thành phố B, tỉnh B; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của Ngân hàng Thương mại Cổ phần N trình bày:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần N - Chi nhánh B đã cho ông Huỳnh Hoàng V vay vốn theo hình thức mở thẻ tín dụng với hạn mức thẻ đề nghị 45.000.000 đồng. Hạn mức tín dụng theo đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank kèm Hợp đồng số 08400.TDCN.2021.95085.HDDT ngày 13/10/2021 là 10.000.000 đồng, cụ thể: Hợp đồng cho vay theo yêu cầu phát hành thẻ tín dụng quốc tế, số tài khoản thẻ tín dụng Visa V9999347819, phát hành ngày 13/10/2021.

Hạn mức thẻ: 10.000.000 đồng.

Mục đích vay: Tiêu dùng.

Thời hạn duy trì hạn mức: 60 tháng, kể từ ngày phát hành thẻ.

Thời gian thu hồi nợ: Ngày 05 hàng tháng.

Biện pháp bảo đảm là vay tín chấp.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần N - Chi nhánh B đã nhiều lần yêu cầu ông Huỳnh Hoàng V thanh toán nợ nhưng ông V không thực hiện. Nhận thấy hành vi của ông Huỳnh Hoàng V đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng Thương mại Cổ phần N. Do đó, Ngân hàng Thương mại Cổ phần N khởi kiện đối với ông Huỳnh Hoàng V, yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

- Buộc ông Huỳnh Hoàng V trả nợ tính đến ngày 26/6/2024 là 32.024.208 đồng, trong đó: Nợ gốc là 9.633.701 đồng, nợ lãi là 4.507.678 đồng, phí phạt là 17.682.829 đồng và phí thường niên là 200.000 đồng.

- Buộc ông Huỳnh Hoàng V phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại yêu cầu phát hành thẻ tín dụng kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực đến ngày ông Huỳnh Hoàng V trả hết nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N.

- Trường hợp ông Huỳnh Hoàng V không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần N có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Huỳnh Hoàng V để thu hồi nợ.

Bị đơn (ông Huỳnh Hoàng V) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt, không có văn bản trình bày ý kiến và không cung cấp chứng cứ, tài liệu cho Tòa án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án tiến hành thụ lý vụ án và thu thập chứng cứ đúng quy định pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến.

Về nội dung vụ án: Bị đơn đã vi phạm thỏa thuận đã giao kết, do đó yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Các đương sự tranh chấp về hợp đồng tín dụng đã ký kết, bị đơn cư trú tại: Số nhà 10D, Tổ 14, Khu phố 3, phường Mỹ Phước, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương theo quy định tại Điều 26, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Ông Huỳnh Hoàng V đã được Tòa án triệu tập họp lệ các văn bản tố tụng để tham gia các phiên họp, hòa giải và phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về chứng cứ: Nguyên đơn thông nhất đã cung cấp đủ các tài liệu, chứng cứ đã giao nộp và không bổ sung, yêu cầu thu thập thêm tài liệu chứng cứ nào khác. Tòa án đã thông báo kết quả phiên họp việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn không có ý kiến. Do đó, Tòa án sẽ căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để làm cơ sở giải quyết vụ án.

[4] Về nội dung vụ án:

[4.1] Giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần N - Chi nhánh B đã giải quyết cho ông Huỳnh Hoàng V vay vốn theo hình thức mở thẻ tín dụng với hạn mức thẻ đề nghị 45.000.000 đồng. Hạn mức tín dụng theo đề nghị phát hành Thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank kèm hợp đồng số 08400.TDCN.2021.95085.HDDT ngày 13/10/2021 là 10.000.000 đồng, cụ thể như sau: Hợp đồng cho vay theo yêu cầu phát hành thẻ tín dụng quốc tế, số tài khoản thẻ tín dụng Visa V9999347819, phát hành ngày 13/10/2021. Xét giao dịch được các bên ký kết hoàn toàn tự nguyện, mục đích, nội dung không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên các điều khoản có hiệu lực pháp luật, là cơ sở phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa các bên. Ông Huỳnh Hoàng V vi phạm nghĩa vụ, không thanh toán đủ tiền gốc, tiền lãi ... theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ngân hàng.

[4.2] Quá trình giải quyết vụ án, ông Huỳnh Hoàng V không đến Tòa án tham gia tố tụng, không có văn bản trình bày ý kiến trước yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần N và không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án thể hiện việc ông V đã thực hiện một phần hay toàn bộ nghĩa vụ trả nợ đối với ngân hàng. Căn cứ Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần N đối với ông Huỳnh Hoàng V là có cơ sở chấp nhận toàn bộ.

[4.3] Tính đến ngày 26/6/2024, ông Huỳnh Hoàng V còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần N số tiền 32.024.208 đồng, trong đó: Nợ gốc là 9.633.701 đồng, nợ lãi là 4.507.678 đồng, phí phạt là 17.682.829 đồng và phí thường niên 200.000 đồng.

[4.4] Tiền lãi kể từ ngày 27/6/2024 được tính theo lãi suất thỏa thuận tại điều khoản và điều kiện phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank cho đến khi ông Huỳnh Hoàng V trả hết nợ. Trường hợp ông Huỳnh Hoàng V không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần N có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Huỳnh Hoàng V để thu hồi nợ.

[5] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu theo án phí quy định của pháp luật và hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 293 và Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 và khoản 3 Điều 98 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQG14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần N đối với ông Huỳnh Hoàng V về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

1.1. Buộc ông Huỳnh Hoàng V có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N số tiền 32.024.208 đồng (ba mươi hai triệu không trăm hai mươi bốn nghìn hai trăm lẻ tám đồng), trong đó:

- Nợ gốc là 9.633.701 đồng (chín triệu sáu trăm ba mươi ba nghìn bảy trăm lẻ một đồng).

- Nợ lãi là 4.507.678 đồng (bốn triệu năm trăm lẻ bảy nghìn sáu trăm bảy mươi tám đồng).

- Phí phạt là 17.682.829 đồng (mười bảy triệu sáu trăm tám mươi hai nghìn tám trăm hai mươi chín đồng).

- Phí thường niên là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

1.2. Kể từ ngày 27/6/2024, ông Huỳnh Hoàng V còn phải chịu tiền lãi tính theo lãi suất thỏa thuận tại điều khoản và điều kiện phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank cho đến khi ông Huỳnh Hoàng V trả hết nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N.

1.3. Trường hợp ông Huỳnh Hoàng V không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần N có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự

xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Huỳnh Hoàng V để thu hồi nợ.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần N không phải chịu và được nhận lại số tiền 543.503 đồng (năm trăm bốn mươi ba nghìn năm trăm lẻ ba đồng) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0012496 ngày 01/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã (nay là thành phố) Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Ông Huỳnh Hoàng V phải nộp số tiền 1.601.210 đồng (một triệu sáu trăm lẻ một nghìn hai trăm mười đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Bến Cát;
- Chi cục THADS thành phố Bến Cát;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thế Chính